

TÁC HẠI CỦA BỤI SILIC

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Ngành khai thác mỏ than, mỏ sắt, mỏ mangan, a-pa-tít, mỏ đá, mỏ thạch anh... nghề khoan đá, xẻ đá, bắn mìn, hầm lò, sản xuất đồ gốm, sành sứ, đúc kim loại, say khoáng sản, sản xuất xi măng, gạch ngói, khai thác cát, công nhân làm việc trên công trường xây dựng, sản xuất thủy tinh, làm đường giao thông trên bộ, nghề cán cao su, sản xuất bột nhẹ, mài đá, hàn đá, sản xuất phân lân v.v...

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Bụi ô-xít si-líc tự do gây bệnh bụi phổi silíc một bệnh không chữa được, người bị bệnh ra khỏi môi trường tiếp xúc bệnh vẫn tiến triển. Đến nay ở nước ta với số lượng khiêm tốn đã phát hiện được 6037 người.

- Bệnh gây cho người lao động khó thở khi gắng sức, ho, khạc đờm, đau ngực, có khi đau dữ dội, có cảm giác tức ngực.

- Bệnh nặng làm cơ thể sút cân, ăn ngủ kém cơ thể suy sụp nhanh.

- Người bệnh dễ bị nhiễm trực khuẩn lao và các vi sinh vật gây bệnh khác.

- Bệnh bụi phổi si-líc gây biến chứng dẫn phế nang phổi thường gặp nhất, làm cho người khó thở, suy hô hấp, nhiễm khuẩn phế quản, viêm phổi cấp tính, viêm phế quản, tâm phế mãn, tràn khí phế mạc làm người chết.

3 - Biện pháp an toàn

- Cơ giới hoá, tự động hoá quy trình công nghệ sản xuất.

- Nhà xưởng phải thông thoáng, có hệ thống xử lý bụi thích hợp không gây ô nhiễm môi trường lao động và môi trường thiên nhiên.

- Làm ẩm ướt hoặc che kín nguồn phát sinh ra bụi. Cấm dùng quạt trần chống nóng hay thông khí nhà xưởng.

- Giảm thời gian làm việc tiếp xúc với bụi.

- Nhà xưởng đặt cuối chiều gió cách xa bộ phận làm việc không có bụi, có thể bố trí làm việc vào cuối giờ.

- Người lao động phải đeo khẩu trang ngăn được bụi, tốt nhất là đeo mặt nạ chống bụi.

- Sau giờ làm việc phải tắm rửa, thay quần áo sạch sẽ.

- Hàng năm phải đo kiểm môi trường.

- Không tuyển dụng và bố trí người có tiền sử bệnh đường hô hấp như: viêm mũi dị ứng, các bệnh phổi mạn tính, hen phế quản, lao phổi...

- Hàng năm phải tổ chức khám sức khỏe nghề nghiệp, chụp phổi và đo chức năng hô hấp.

- Người bị bệnh bụi phổi si-líc phải được điều trị chuyên khoa và không bố trí làm việc trong môi trường có bụi.

- Tổ chức tập huấn cho người tiếp xúc biết tác hại của bụi si-líc và biện pháp an toàn.

TÁC HẠI CỦA BỤI A-MI-ĂNG

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Khai thác mỏ a-mi-ăng, sản xuất tấm lợp a-mi-ăng, sản xuất má phanh ô tô, dệt sợi a-mi-ăng, chế tạo nồi hơi, người buôn bán sợi a-mi-ăng, đánh vữa a-mi-ăng, xay nghiền a-mi-ăng. Công nhân xưởng đóng tàu, người sửa chữa tái tạo má phanh...

2 - Tác hại đến sức khỏe

A-mi-ăng gây bệnh bụi phổi a-mi-ăng, không có thuốc điều trị đặc hiệu, thường tử vong do viêm phổi phế quản, suy tim hoặc khối u phát triển đến màng phổi.

- A-mi-ăng là một chất gây ung thư phổi, ung thư dạ dày, ung thư thanh quản, ung thư thận...

- A-mi-ăng có nguy cơ phát triển caxinom phế quản, caxinom thanh quản, caxinom đường tiêu hoá.

- A-mi-ăng còn gây một số bệnh thông thường: Viêm phế quản, viêm tiểu phế quản, tràn dịch màng phổi, dày màng phổi, xẹp phổi.

- Bụi a-mi-ăng gây tổn thương giác mạc mắt.

- Bệnh bụi phổi a - mi- ăng nghề nghiệp được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội. Bệnh có thể biến chứng tâm phế mạn đưa đến tử vong.

3 - Biện pháp an toàn

- Giảm bớt thời gian tiếp xúc với bụi a-mi-ăng, thay thế a-mi-ăng bằng nguyên liệu khác, tự động hoá quy trình công nghệ.

- Làm ẩm hoặc che kín nguồn phát sinh ra bụi.

- Có hệ thống xử lý bụi thích hợp không gây ô nhiễm môi trường.

- Sử dụng trang bị bảo hộ lao động ngăn được bụi qua đường hô hấp, đường tiêu hoá.

- Không dùng quạt trần thông gió và chống nóng.

- Làm việc xong phải tắm rửa thay quần áo sạch sẽ.

- Hàng năm phải đo môi trường và khám sức khỏe định kỳ, chụp X quang phổi, đo chức năng hô hấp.

- Không tuyển dụng và bố trí người có tiền sử bệnh phổi, hen phế quản.

- Người lao động phải được tập huấn về tác hại của a-mi-ăng và biện pháp an toàn.

TÁC HẠI CỦA BỤI THAN

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Ngành khai thác mỏ than, nghiền xay than cám, thợ lò đốt, vận chuyển và chế biến than.

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Người lao động tiếp xúc với bụi than có nguy cơ bị bệnh bụi phổi than.

- Trong than có lẫn hàm lượng si-lic tự do, có thể bị bệnh bụi phổi than si-lic.

- Người tiếp xúc với bụi than thường bị viêm phế quản mạn tính.

- Bệnh bụi phổi than gây rối loạn thông khí phổi, tràn khí phổi, có thể gây hội chứng tắc nghẽn.

- Bệnh bụi phổi than gây xơ hoá phổi, đôi khi phổi hợp với các biến chứng khác làm bệnh nhân tử vong.

- Bụi than gây bệnh sạm da nghề nghiệp.

3 - Biện pháp an toàn

- Vận chuyển, chế biến, nghiền than phải được che chắn kín. Cơ sở chế biến, nghiền than phải đảm bảo được che chắn kín. Cơ sở chế biến, nghiền than phải đảm bảo thông thoáng, có hệ thống xử lý bụi hoặc làm ẩm bụi. Không dùng quạt trần thông gió chống nóng.
- Người lao động phải đeo kính bảo hộ, khẩu trang chống bụi.
- Làm việc xong tắm rửa, thay quần áo sạch sẽ.
- Hàng năm phải đo kiểm môi trường, khám bệnh nghề nghiệp, đo dung tích và chụp phim ngực.
- Người bị bệnh bụi phổi than phải được bố trí ra khỏi môi trường có bụi.
- Không tuyển dụng và bố trí người có bệnh hen phế quản, bệnh phổi mạn tính làm việc trong môi trường bụi.
- Hàng năm người lao động phải được học tập về tác hại của bụi than và biện pháp an toàn.

Error! Hyperlink reference not valid.

TÁC HẠI CỦA BỤI SẮT

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Người khai thác mỏ sắt, đóng tàu, người tiếp xúc với ô-xít sắt, thợ hàn, người cạo rỉ sắt, nghề đánh bóng kim loại, xay bột ô-xít sắt.
- Những ngành nghề trên thường hít thở phải bụi hỗn hợp trong đó có ô-xít si-líc tự do, măng gan và bụi kim loại khác v.v...

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Người tiếp xúc với bụi sắt có nguy mắc bệnh bụi phổi sắt, thường phối hợp với các bệnh phổi mạn tính khác.
- Người bị bệnh bụi phổi sắt thường có biểu hiện ho, khạc đờm màu nâu hay đờm màu hồng.
- Bệnh bụi phổi sắt có thể gây biến chứng suy tim, bội nhiễm lao ít gặp.
- Bệnh thường phối hợp với viêm phế quản mạn, bệnh nhân ho, đau ngực, khó thở.
- Có thể tăng nguy cơ ung thư ở người nghiện thuốc lá.

3 - Biện pháp an toàn

- Nhà xưởng bố trí xa khu vực văn phòng, phân xưởng làm việc khác và ở cuối chiều gió, thực hiện tốt biện pháp thông khí, xử lý bụi tại chỗ không để ô nhiễm môi trường. Cấm dùng quạt trần thông gió, chống nóng.
- Người tiếp xúc phải đeo khẩu trang chống bụi, đeo kính bảo hiểm mắt, mặc quần áo bảo hộ lao động.
- Làm việc xong phải tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo.
- Tổ chức cho người lao động được học tập về an toàn bụi sắt.
- Hàng năm phải đo kiểm môi trường, khám sức khỏe nghề nghiệp, chụp điện quang phổi.
- Người bị bệnh bụi phổi sắt phải làm việc nhẹ nhàng, không bố trí làm việc trong môi trường bụi.
- Bệnh bụi phổi sắt không nguy hiểm như bệnh bụi phổi si-líc nhưng vẫn có nguy cơ bị biến chứng gây tử vong.

TÁC HẠI CỦA BỤI BÔNG

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Ngành dệt, nghề xe sợi, nghề dệt bao tải đay, nghề bật chần bông, dệt thảm, nghề tiếp xúc với các loại bụi thảo mộc.

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Bụi bông, gai, đay ảnh hưởng đến sức khỏe chủ yếu là thông khí phổi.
- Bụi có chứa chất gây co thắt phế quản, làm phù nề niêm mạc đường hô hấp.
- Bụi bông, đay, gai và các loại bụi thảo mộc gây nên bệnh bụi phổi bông.
- + Bệnh biểu hiện: Tức ngực, khó thở khi lao động sau ngày nghỉ cuối tuần.
- + Bệnh nhân nhức đầu, mỏi mệt, có thể sốt vào ngày thứ hai.
- + Bệnh có thể làm giãn phế quản, phế nang, suy hô hấp mạn tính, suy tim đưa đến tử vong.
- + Bụi bông gây viêm da dị ứng, viêm bờ mi mắt, kích thích hen phế quản.

3 - Biện pháp an toàn

- Nhà xưởng phải thông thoáng, có hệ thống xử lý bụi, lọc bụi tốt, các thiết bị che chắn kín, không dùng quạt trần để thông gió, chống nóng.
- Người lao động phải được tập huấn về an toàn bụi, sử dụng đầy đủ trang bị bảo hộ lao động.
- Giảm thời gian lao động trong ca, trong tuần.
- Hàng năm phải đo kiểm môi trường, khám bệnh nghề nghiệp, trả lời câu hỏi mẫu và đo chức năng hô hấp.
- Không tuyển dụng và bố trí người mắc bệnh lao phổi, hen suyễn và các bệnh phổi mạn tính.

TÁC HẠI CỦA SỢI KHOÁNG NHÂN TẠO

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

Các cơ sở sản xuất sợi bông nhân tạo, thủy tinh nhân tạo, sợi dệt nhân tạo, các chất dẻo, chất cách điện, cách nhiệt.

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Người tiếp xúc với sợi khoáng nhân tạo có nguy cơ bị xơ hoá phổi và ung thư phế quản.
- Bụi sợi nhân tạo gây bệnh viêm kết mạc, viêm mũi dị ứng, viêm họng.
- Người làm việc trong môi trường bụi thường bị viêm thanh quản và viêm phế quản mạn tính.
- Bụi sợi khoáng nhân tạo cắm sâu vào da gây kích thích da, mọc các mụn cơm hoặc sừng hoá da, có thể gây viêm quanh móng.

3 - Biện pháp an toàn

- Nhà xưởng phải thông thoáng, có hệ thống xử lý bụi tại chỗ. Không sử dụng quạt trần thông gió, chống nóng.
- Hàng ngày sau buổi làm việc, tổng vệ sinh thiết bị, máy móc, cọ rửa sàn nhà sạch sẽ.
- người lao động phải sử dụng trang bị phòng hộ lao động: khẩu trang phòng bụi, kính, quần áo.

- Sau giờ làm việc tắm rửa, thay quần áo sạch sẽ.
- Hàng năm phải tổ chức đo kiểm môi trường bụi, khám bệnh nghề nghiệp, chủ yếu khám bệnh đường hô hấp và bệnh ngoài da.
- Không tuyển dụng và bố trí người có tiền sử bệnh đường hô hấp mạn tính.
- Người lao động phải được học tập về biện pháp an toàn vệ sinh phòng nhiễm bụi.

TÁC HẠI CỦA BỤI SI-LI-CÁT

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Người khai thác mỏ, sản xuất silicat, ngành sản xuất giấy, sản xuất xà phòng, công nghệ cao su, vật liệu xây dựng, nhựa đường, công nghiệp chất dẻo, chất chống dính, đồ khuôn đúc, khuôn mỹ phẩm.

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Silicat thường lẫn ô-xít silíc và a-miăng rất nguy hiểm, người lao động tiếp xúc với nồng độ bụi cao, có nguy cơ bị xơ hoá phổi, dính màng phổi, có thể gây xẹp phổi.
- Tiếp xúc thường xuyên với nồng độ thấp gây viêm phế quản mạn tính.
- Tiếp xúc với nồng độ cao, thời gian dài có nguy cơ bị bệnh ung thư phổi, bệnh phổi u hạt v.v...
- Người bị bệnh bụi phổi do tiếp xúc với bụi si-li-cát dễ bị bội nhiễm vi khuẩn, nấm mốc. Không phát hiện sớm điều trị kịp thời có thể gây tử vong.

3 - Biện pháp an toàn

- Phải che chắn nguồn phát sinh ra bụi.
- Trang bị hệ thống xử lý bụi cục bộ, nhà xưởng phải thông thoáng. Không dùng quạt trần thông gió, chống nóng.
- Người lao động làm việc phải sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân thích hợp, ngăn cản được bụi.
- Giám sát môi trường hàng năm.
- Người lao động được học tập, hiểu biết tác hại nghề nghiệp của bụi si-licát và biện pháp an toàn.
- Hàng năm phải tổ chức khám sức khỏe định kỳ bệnh nghề nghiệp, chụp X quang phổi, đo dung tích phổi.
- Người bị bệnh bụi phổi phải được điều trị chuyên khoa và đưa ra khỏi môi trường tiếp xúc.
- Không tuyển dụng và bố trí người bị bệnh bụi phổi.

Tác hại của bụi graphít

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

Người khai thác mỏ graphít, sản xuất gạch lát graphít, sản xuất thép, sản xuất pin, cực điện, sơn vẽ, đúc kim loại, sản xuất bút chì.

2 - Tác hại đến sức khỏe

Người lao động làm việc trong môi trường có bụi graphít, hít thở phải bụi này có nguy cơ gây bệnh bụi phổi. Bệnh bụi phổi do graphít gây xơ hoá phổi, viêm phế quản mạn tính, có thể gây tắc nghẽn, làm rối loạn chức năng phổi, biểu hiện bệnh nhân đau ngực, khó thở.

3 - Biện pháp an toàn

- Phải che chắn cách ly giữa nguồn gây ra bụi và người lao động;
- Trang bị hệ thống xử lý bụi cục bộ, nhà xưởng thông thoáng, không sử dụng quạt trần để thông gió, chống nóng;
- Người lao động phải dùng trang bị phòng hộ thích hợp để hạn chế hít phải bụi;
- Hàng năm tổ chức khám bệnh nghề nghiệp, chụp X quang, đo chức năng hô hấp;
- Không tuyển dụng người có tiền sử bệnh phổi;
- Người lao động phải được tập huấn về biện pháp an toàn bụi;
- Tổ chức giám sát môi trường thường xuyên hàng năm.

TÁC HẠI CỦA BỤI GỖ, TRE, NÚA

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Nghề cưa, xe gỗ, người khai rừng, đốn củi, nhà máy gỗ, nhà máy giấy, cơ sở nghiền chế biến bột giấy, nhà máy in, thợ mộc, thợ đóng đồ, nghề nhân trạm trở gỗ v.v...

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Hen suyễn phụ thuộc vào tính nhạy cảm của từng người với từng loại bụi.
- Viêm phế nang dị ứng có thể dẫn đến viêm phế nang xơ hoá.
- Viêm xoang, viêm mũi dị ứng.
- Viêm màng tiếp hợp mắt.
- Có thể bị ung thư mũi, xoang ở những người tiếp xúc với gỗ cứng.

3 - Biện pháp an toàn

- Trang bị hệ thống xử lý bụi tại chỗ, nhà xưởng thông thoáng. Không dùng quạt trần thông gió, chống nóng.
- Người lao động phải đeo kính bảo hộ lao động, đeo khẩu trang phòng bụi, làm việc xong phải tắm rửa, thay quần áo sạch sẽ.
- Không bố trí người nhạy cảm với bụi như hen suyễn, viêm mũi dị ứng v.v....
- Phải tuyên truyền giáo dục người lao động biết tác hại của bụi này.
- Hàng năm phải tổ chức khám bệnh nghề nghiệp và đo kiểm môi trường lao động.
- Người lao động phải được học tập về biện pháp an toàn phòng nhiễm bụi.

HẠI CỦA BỤI THUỐC LÁ, THUỐC LÀO

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

Người thu hoạch thuốc lá, nhà máy sản xuất thuốc lá điếu, cơ sở sản xuất thuốc Lào, trong sợi thuốc lá có chất ni-cô-tin là chất gây độc hại.

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Bụi thuốc lá có nguy cơ gây suy nhược thần kinh, bệnh nhân bị đau đầu, kém ăn, kém ngủ, cơ thể mệt mỏi, giảm trí nhớ.
- Bụi gây viêm mũi, viêm họng, hen suyễn (ở một số người nhạy cảm với bụi, hoá chất ni-cô-tin), ho kéo dài, khó thở khi gắng sức.
- Gây bệnh tim mạch: làm tăng nhịp tim, nhịp mạch và huyết áp.
- Về tiêu hoá: Đau vùng thượng vị, buồn nôn, ợ chua, ăn kém, sút cân.
- Mắt: Giảm thị lực, viêm màng kết mạc.
- Bụi thuốc lá và hơi ni-cô-tin gây sạm da, chàm hoá, dị ứng ngoài da.
- Bụi thuốc lá và hơi ni-cô-tin có nguy cơ gây ung thư phổi, ung thư vòm họng v.v...

3 - Biện pháp an toàn

- Nhà xưởng phải thông thoáng, có hệ thống xử lý bụi, xử lý hơi khí. Không dùng quạt trần để thông gió, chống nóng.
- Người lao động phải sử dụng trang bị phòng hộ lao động: đeo khẩu trang phòng bụi, dùng mặt nạ phòng độc, đeo kính bảo vệ mắt.
- Làm việc xong phải tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo.
- hàng năm tổ chức tập huấn cho người lao động hiểu biết tác hại nghề nghiệp và biện pháp an toàn.
- Đo môi trường lao động ít nhất mỗi năm một lần.
- Không tuyển dụng và bố trí người bị bệnh suy nhược thần kinh, bệnh tim mạch, bệnh hen và các bệnh phổi mạn tính.
- Tổ chức khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động, làm điện tim, xét nghiệm ni-cô-tin trong nước tiểu, đo chức năng hô hấp.

TÁC HẠI CỦA BỤI RƠM RẠ, THÓC LÚA

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

- Người thu hoạch lúa, tuốt lúa, đập lúa, quạt thóc, phơi rơm rạ, thu gom đánh đồng rơm rạ, vận chuyển lúa...

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Người hít thở phải bụi rơm rạ, thóc lúa (trong bụi có nấm mốc và các bụi hữu cơ khác) gây viêm phế nang dị ứng làm rối loạn trao đổi khí.
- Bệnh phát triển âm ỉ, dễ bỏ qua nên rất nguy hiểm, nó có thể gây tổn thương phổi không hồi phục, dễ bị bội nhiễm do vi khuẩn gây bệnh.
- Bệnh gây sốt cao, khó thở, ho nhiều có đờm, có khi ho ra máu người khó chịu, đau mình mẩy, chân tay run rẩy. Bệnh kéo dài hàng tháng rồi chuyển thành bệnh phổi mạn tính, người bệnh suy nhược, sút cân.
- Bệnh có thể gây xơ hoá phổi dẫn đến suy hô hấp, rối loạn trao đổi khí.
- Bụi thóc, rơm rạ cũng là ác nhân gây bệnh hen suyễn, dị ứng da.
- Bụi vào mắt gây tổn thương giác mạc, kết mạc.

3 - Biện pháp an toàn

- Những ngày thu hoạch lúa phải đeo khẩu trang phòng bụi, đeo kính chống bắn vào mắt.
- Máy tuốt lúa, đập lúa, quạt thóc phải bố trí ở cuối chiều gió.
- Sau buổi làm việc phải thay quần áo, tắm rửa sạch sẽ.
- Nếu thấy người khó chịu, khó thở, sốt phải đi khám bệnh ngay.
- Người có tiền sử bệnh hen không nên tiếp xúc với bụi.

TÁC HẠI CỦA BỤI THỰC PHẨM

1 - Ngành, nghề, công việc tiếp xúc

Xay xát lúa gạo, ngũ cốc, sản xuất bánh kẹo, sản xuất bánh mì, bóc vác gạo, chế biến thức ăn gia súc.

2 - Tác hại đến sức khỏe

- Hen suyễn có thể xảy ra;
- Viêm mũi cấp xuất tiết;
- Viêm thanh quản, viêm phế quản, ho kéo dài;
- Viêm màng tiếp hợp mắt, viêm bờ mi mắt;
- Có thể bị sốt kèm theo ho, khó thở xuất hiện sau một ngày làm việc.

3 - Biện pháp an toàn

- Phải tuyên truyền giáo dục người lao động hiểu biết về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Trong kho tàng phải đảm bảo thông thoáng, có hệ thống quạt thông gió, không nên dùng quạt trần.
- Máy xay xát gạo lúa gạo, ngũ cốc, các lương thực khác như: Ngô, khoai, sắn... phải che chắn kín có bao ruột tượng khổng chế bụi bay ra ngoài.
- Người lao động phải đeo khẩu trang, đeo kính bảo hộ.
- Sau buổi làm việc phải tắm rửa, thay quần áo sạch sẽ. Mùa đông phải tắm nước nóng.
- Không bố trí người có tiền sử bệnh dị ứng, hen suyễn, viêm phế quản mạn, viêm màng tiếp hợp mạn, các bệnh truyền nhiễm vào làm việc.
- Hàng năm phải khám bệnh nghề nghiệp và đo kiểm môi trường lao động, xét nghiêm phân tìm người mang vi trùng gây bệnh.
- Người lao động phải được học tập về tác hại của bụi thực phẩm và biện pháp an toàn.